TÒA ÁN NHÂN DÂN TX. NINH HOÀ **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **448/2023**/QĐST-HNGĐ	*N, ngày **05** tháng **12** năm **2023***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 808/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Thanh V** - sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Thọ 3, phường Ninh Diêm, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Kh.

* Bị đơn: Ông **Trần Minh D** - sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ dân phố Bá Hà 2, phường Ninh Thủy, thị xã N, tỉnh Kh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Thanh V và ông Trần Minh D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thanh V và ông Trần Minh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 (hai) con chung tên Trần Bảo Ng, sinh ngày 17/6/2006 và Trần Mạnh T, sinh ngày 30/6/2009 cho bà Phan Thị Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Bà Phan Thị Thanh V không yêu cầu ông Trần Minh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Minh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị Thanh V và ông Trần Minh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị Thanh V và ông Trần Minh D mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Bà V tự nguyện nộp thay án phí cho ông D. Tổng cộng bà V phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0005255 ngày 27/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho bà Phan Thị Thanh V 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án nêu trên.

Quy định chung: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kh;
- VKSND thị xã N;
- THA dân sự thị xã N;
- UBND phường Ninh Thủy; GCNKH số 51, ngày 29/5/2006;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Văn Hải